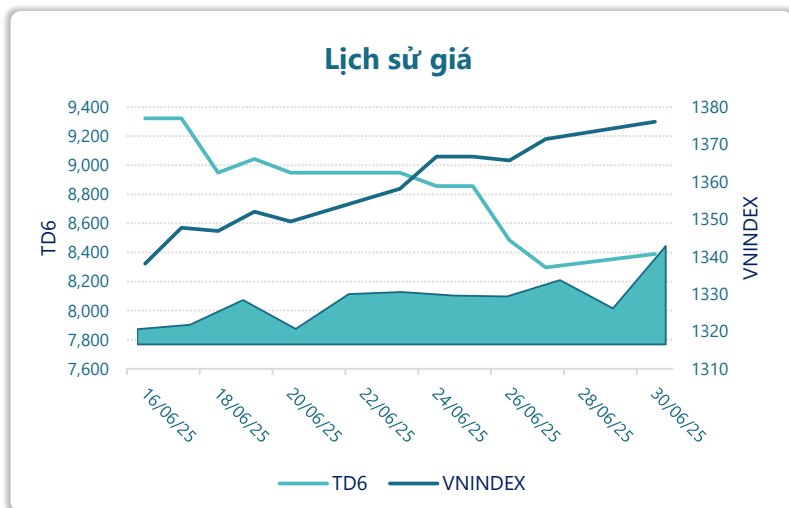


CTCP Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV (HNX: TD6)



Thông tin giao dịch	30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	9,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	9,322
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	8,297
SL cổ phiếu LH	61,935,202
KLGD BQ 20 phiên (CP)	82,490
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	557
P/E	
EPS	

DT thuần

Q2/25

1,583

tỷ VNĐ

QoQ: ▼105 | -6.2%

LN sau thuế

Q2/25

5.79

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.26 | -4.4%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

1.3%

#VALUE!

DT thuần

6T 2025

3,272

tỷ VNĐ

LN sau thuế

6T 2025

11.8

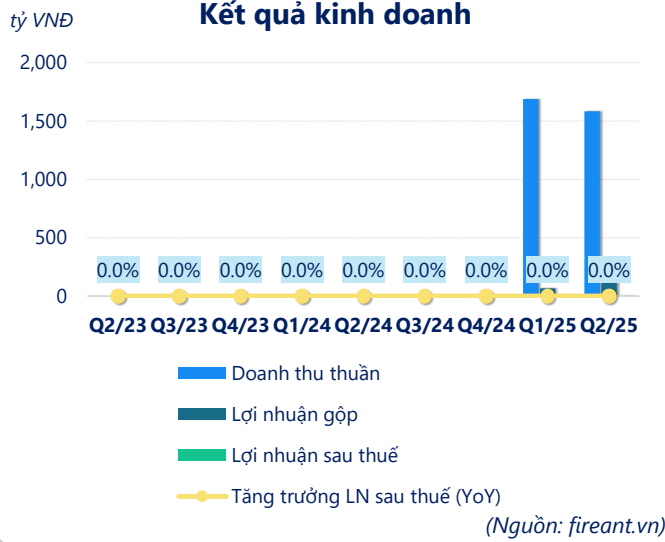
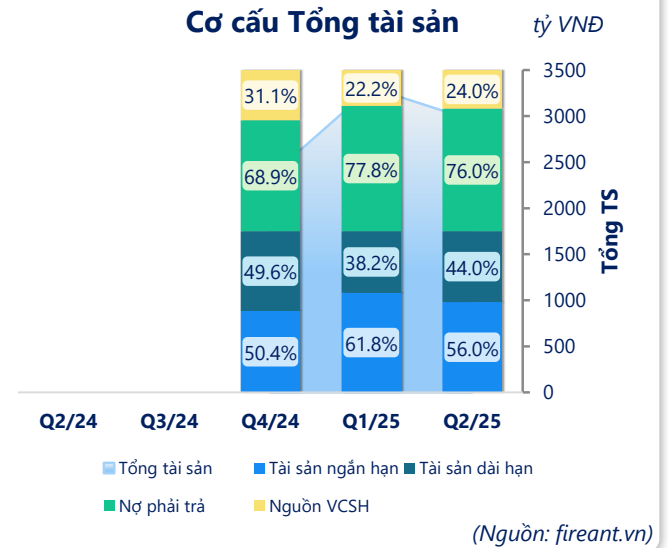
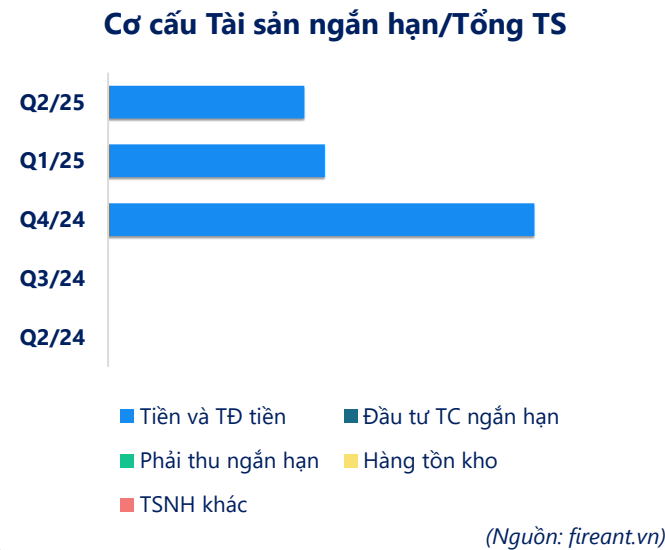
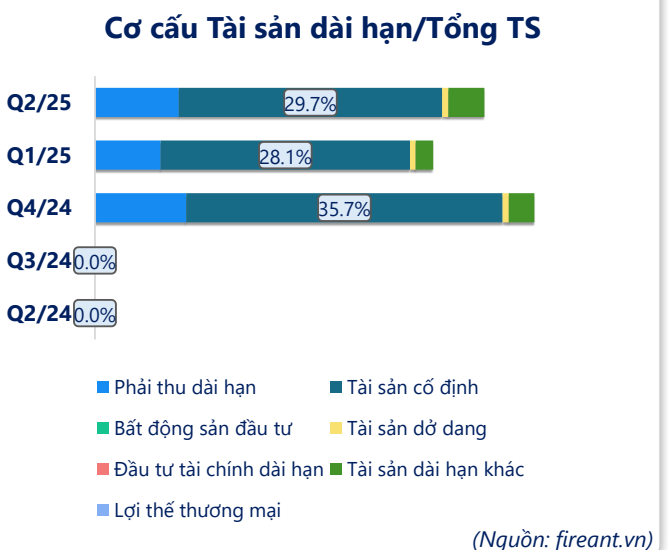
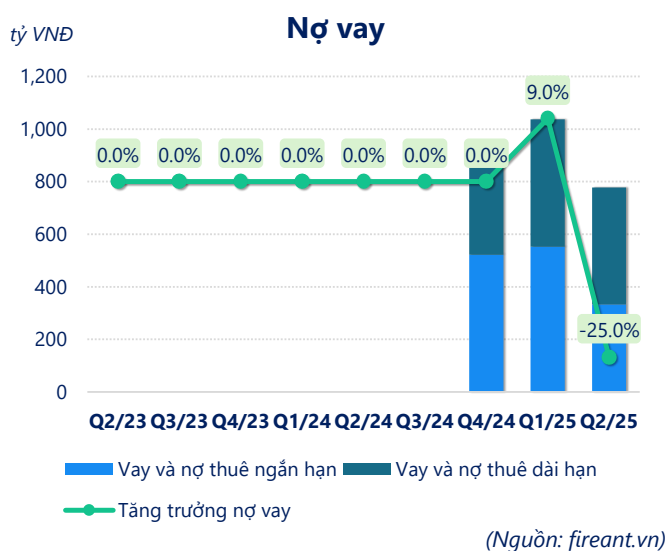
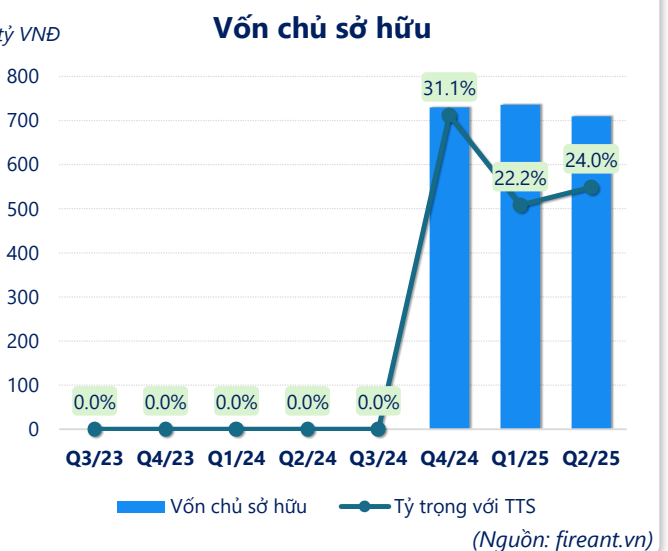
tỷ VNĐ

ROE

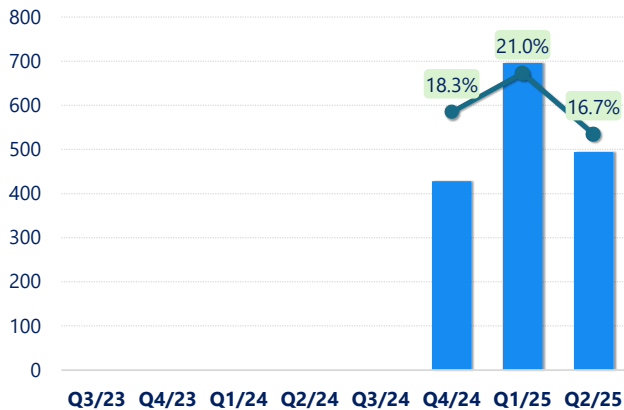
Q2/25

#VALUE!

#VALUE!

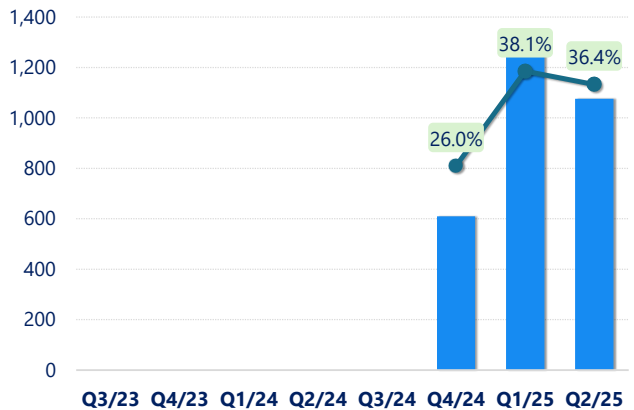


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


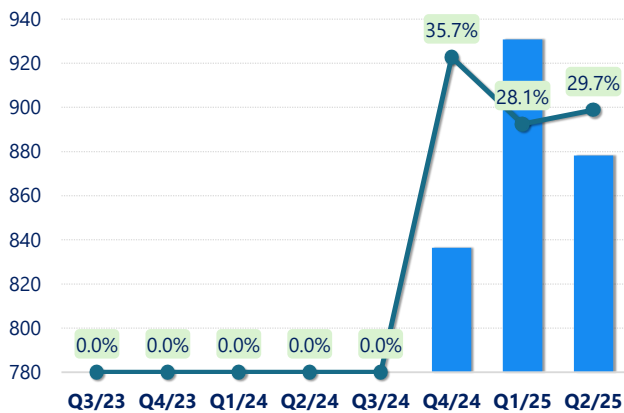
■ Phải thu ngắn hạn
 —●— Tỷ trọng với TTS
 (Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


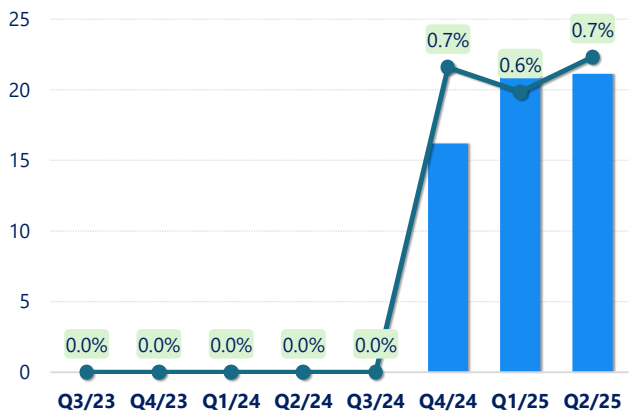
■ Hàng tồn kho
 —●— Tỷ trọng với TTS
 (Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

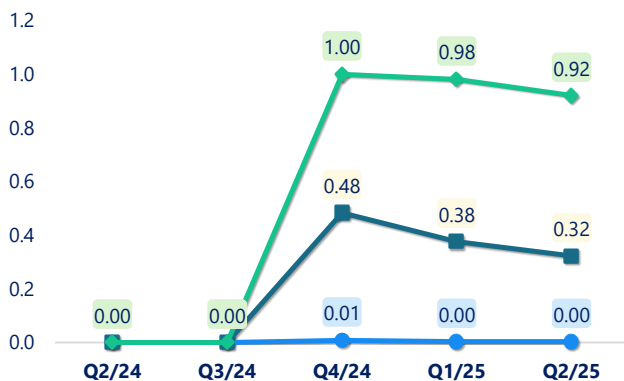
Tài sản cố định


■ Tài sản cố định
 —●— Tỷ trọng với TTS
 (Nguồn: fireant.vn)

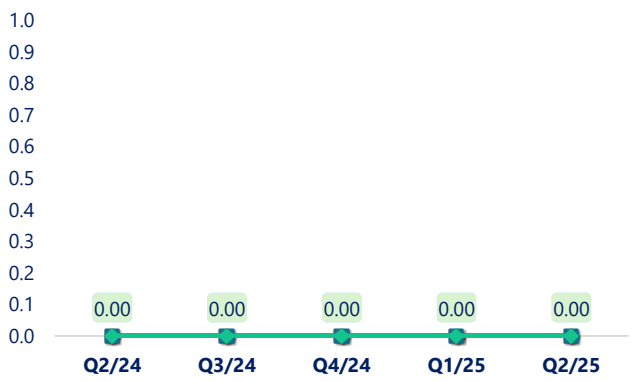
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


■ Tài sản dở dang
 —●— Tỷ trọng với TTS
 (Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


—●— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 —■— Tỷ số thanh toán nhanh
 —◆— Tỷ số thanh toán hiện hành
 (Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


—●— Vòng quay TSCĐ
 —■— Vòng quay Tổng TS
 —◆— Vòng quay VCSH
 (Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản			2,344	3,309	2,956
Tài sản ngắn hạn			1,182	2,047	1,657
Tiền và tương đương tiền			9.40	6.75	5.45
Đầu tư tài chính ngắn hạn			0	0	0
Phải thu ngắn hạn			428	696	494
Hàng tồn kho			610	1,261	1,076
Tài sản ngắn hạn khác			134	83.0	80.6
Tài sản dài hạn			1,162	1,263	1,299
Phải thu dài hạn			242	246	280
Tài sản cố định			836	931	878
Bất động sản đầu tư			0	0	0
Tài sản dở dang			16.2	21.0	21.1
Đầu tư tài chính dài hạn			0	0	0
Tài sản dài hạn khác			68.1	65.3	120
Lợi thế thương mại			0	0	0
Nợ phải trả			1,614	2,573	2,246
Nợ ngắn hạn			1,183	2,088	1,801
Vay và nợ thuê ngắn hạn			522	553	333
Phải trả người bán ngắn hạn			463	410	201
Nợ dài hạn			431	486	445
Vay và nợ thuê dài hạn			430	484	444
Nguồn vốn chủ sở hữu			730	736	710
Vốn chủ sở hữu			730	736	710
Vốn điều lệ			619	619	619
Kinh phí và quỹ khác			0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)